

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 7 - BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2026/HS-ST  
Ngày 15/5/2026

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - BẮC NINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Xuân Hải;

Bà Nguyễn Thị Thúy.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa:*  
Ông Nguyễn Sỹ Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 15/5/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 212/2026/TLST-HS ngày 24/4/2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/2026/QĐXXST-HS, ngày 04/5/2026 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn Hải A, sinh năm 2003;** Nơi ĐKKHKT: **TDP D, phường T, tỉnh Bắc Ninh;** Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Nguyễn Văn S,** sinh năm 1972 và bà **Lê Thị M,** sinh năm 1976; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 04/01/2026 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**\*Bị hại:** Anh **Đặng Thái H,** sinh ngày 04/04/2007; HKTT: Bản Giăng, **phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La.** Vắng mặt tại phiên tòa.

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông **Đặng Xuân D** - là bố đẻ của bị hại; Sinh năm: 1980.

2. Bà **Cà Thị N** – là mẹ đẻ của bị hại; Sinh năm: 1984.

Đều trú tại: **Bản G, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La.**

- Đại diện theo uỷ quyền của đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông **Đặng Xuân D**, sinh năm 1980; HKTT: **Bản G, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La**. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1972, HKTT: **TDP D, phường T, tỉnh Bắc Ninh**. Có mặt tại phiên tòa.

+ Chị **Lương Mỹ D1**, sinh năm: 1997, nơi ĐKKHKT: **Bản L, xã M, tỉnh Thanh Hóa**. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

**Nguyễn Văn Hải A** có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định của pháp luật. Ngày 04/02/2025, **Hải A** tự ý lấy chiếc xe mô tô biển số 99B1-106.86, nhãn hiệu Honda Air Blade, sơn màu xám bạc, số khung: RLHHJF2704BY684561, số máy: JF27E1439403 của ông **Nguyễn Văn S** là cha của **Hải A** để đi chơi cùng bạn là **Vũ Văn Q**, sinh năm 2003, trú tại: **Tổ dân phố R, phường T, tỉnh Bắc Ninh**. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, **Q** điều khiển xe mô tô BKS 99B1-470.83 đến **đường L** thì xe bị hỏng không đi được. **Hải A** điều khiển xe BKS 99B1-106.86 một mình đẩy phía sau xe mô tô của **Q** đi trên **đường L** để tìm quán sửa xe thì trên đường không có. Khi đến đoạn ngã tư giao nhau giữa **đường L** và đường TL287 thì **Hải A** đẩy xe của **Q** rẽ phải vào đường TL 287 hướng về vòng xuyến **D**. Đến khoảng 19 giờ 50 phút, khi **Hải A** đẩy xe của **Q** đi được khoảng 300 mét thì thấy có quán sửa xe ở bên đường đối diện nên cả hai đã sang đường để quay lại. **Hải A** dùng chân đẩy mạnh để xe của **Q** trôi đến lối mở dải phân cách cứng giữa hai chiều đường. Sau đó, **Hải A** điều khiển xe mô tô chuyển hướng để sang phần đường theo chiều ngược lại. Khi chuyển hướng sang **đường H** không chú ý quan sát, không áp dụng các biện pháp đảm bảo an toàn nên khi xe đi đến vị trí lối mở để sang phần đường của chiều ngược lại thì anh **Đặng Thái H** điều khiển chiếc xe mô tô BKS 36BH-008.46, nhãn hiệu Honda Vision sơn màu xanh đen, số khung: RLHJK0345RY002290; số máy: JK03E0766041 của chị **Lương Mỹ D1**, sinh năm 1997, trú tại: **Bản L, xã M, tỉnh Thanh Hóa** đi hướng cùng chiều phía sau không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nên bánh trước xe mô tô của **H** đâm vào mặt ngoài phần ốp nhựa sườn bên trái xe mô tô của **Hải A**. Hậu quả, hai xe mô tô bị hư hỏng một phần, **Hải A** và anh **H** đều ngã xuống lòng đường, bất tỉnh. Sau đó, **Hải A** được người dân xung quanh đưa đi **viện đa khoa tỉnh B** điều trị đến ngày 11/02/2025, còn anh **H** được đưa ra **bệnh viện V** để cấp cứu điều trị đến ngày 25/02/2025, sau đó tiếp tục điều trị tại **Bệnh viện D1** từ ngày 26/02/2025 đến ngày 07/3/2025, điều trị tại **Bệnh viện V** từ ngày 10/4/2025 đến ngày 15/4/2025.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và chất ma túy tại Công an phường T ngày 08/9/2025 xác định: Nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Văn Hải A là 0 mg/l khí thở; kiểm tra nước tiểu âm tính với chất ma túy.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn tại đường L thuộc địa phận khu phố Y, phường T, tỉnh Bắc Ninh. Đường được trải nhựa bằng phẳng, đường thẳng không bị che khuất tầm nhìn. Đường L đoạn xảy ra tai nạn là đường hai chiều, có hai chiều đường riêng biệt phân cách bằng dải phân cách cứng giữa rộng 02 mét. Tại đây có lối mở giữa 02 chiều đường rộng 39,5 mét. Tai nạn xảy ra tại chiều đi từ phường Đ (trước đây) đến cầu Đ, chiều rộng đường có 03 làn đường rộng lần lượt từ vỉa hè ra là 2 mét; 3,7 mét; 4,1 mét. Ghi nhận việc đánh số thứ tự: Vị trí số (1) – vết cày xước dài 24,7 mét; Vị trí số (2) – vết cày xước dài 7,6 mét; Vị trí số (3) – chất màu nâu đỏ nghi máu; Vị trí số (4) – xe mô tô biển số 36BH-008.46; Vị trí số (5) – xe mô tô biển số 99B1-106.86;

Lấy mép đường bên phải chiều xảy ra tai nạn làm chuẩn mốc được xác định vào đầu dải phân cách cứng chỗ lối mở ở hướng Đông Ngàn ký hiệu là (M).

Vị trí ký hiệu (1) là vết cày xước mặt đường chiều Đ - Đ dài 24,7 mét. Điểm đầu của dấu vết cách mép đường chuẩn 6,85 mét và cách điểm (M) 5,2 mét về hướng Đ. Điểm cuối của dấu vết tại đế chân người ngồi sau bên trái xe mô tô biển số 99B1-106.86 cách mép chuẩn 12,45 mét.

Vị trí ký hiệu (2) là dấu vết cày xước mặt đường chiều Đ - Đ dài 7,6 mét. Điểm đầu của dấu vết cách mép đường chuẩn 9,1 mét cách điểm đầu dấu vết (1) là 4,5 mét về hướng Đ. Điểm cuối của dấu vết này tại đế chân người ngồi sau bên phải xe mô tô biển số 36BH-008.46

Vị trí ký hiệu (3) là đám dấu vết màu nâu đỏ ở trên mặt đường kích thước (0,5x0,5) mét. T vết cách mép đường chuẩn 10,6 mét và cách tâm trục sau xe mô tô biển số 36BH-008.46 là 1,8 mét về phía Đông Ngàn.

Vị trí ký hiệu (4) là xe mô tô biển số 36BH-008.46 đổ nghiêng phải ở giữa lối mở, đầu xe hướng Đ. T trục bánh sau xe cách mép đường chuẩn 11,75 mét, cách điểm (M) 13,4 mét và cách điểm đầu dấu vết (1) là 11,7 mét. T trục bánh trước cách mép đường chuẩn 11,6 mét.

Vị trí ký hiệu (5) là xe mô tô biển số 99B1-106.86 đổ nghiêng trái ở trên đường giữa lối mở, đầu xe hướng về phía mép đường chuẩn chệch về hướng Đ. T trục bánh sau xe cách mép chuẩn 12,4 mét. T trục bánh trước cách mép chuẩn 11,3 mét và cách tâm trục bánh trước xe mô tô vị trí số (4) là 13,1 mét hướng Đ.

**Kết quả khám nghiệm phương tiện xác định:**

**+ Xe mô tô biển số 36BH-008.46**

- Bánh trước bị dòn đẩy về sau, mặt lẩn, mặt thành lõp và mép vành bên phải bánh trước có dấu vết trượt, rách giấy dán kích thước (13x4) cm. Vị trí dấu vết ngay sau chữ “ROTATION” trên mặt thành lõp, cách chân van 33 cm về ngược chiều quay tiến của xe. Mép vành tại vị trí này cong lõm kích thước (9x0,5) cm.

- Mặt trước ngoài ốc đầu trục bên phải bánh xe trước có dấu vết trượt xước kích thước (1,5x0,5) cm, dấu vết cách mặt đất 25 cm.

**+ Xe mô tô biển số 99B1-106.86**

- Vỡ mất mảnh một phần ốp nhựa phía trên bàn đạp chân bên trái, phần đầu phía sau sàn đạp chân này có dấu vết cong biến dạng chiều từ sau ra trước, từ trái sang phải. Phía trên vị trí vỡ mất mảnh này, mặt ngoài ốp nhựa sườn có dấu vết trượt xước bám chất màu nâu đen vàng kích thước (10x5) cm dấu vết cách mặt đất 38cm. Trên ốp nhựa sườn này, đầu chữ AIR có dấu vết trượt bám mảnh màu xanh trắng (1x0,3) cm cách mặt đất 55 cm.

- Mặt tấm ốp ngoài hộp dây đai chuyển động có dấu vết hằn xước, rách kích thước (3x1) cm chiều từ trái sang phải, từ sau ra trước cách mặt đất 29 cm.

**Kết quả Hồ sơ bệnh án của bị hại **Đặng Thái H****

+ Tại bản tóm tắt hồ sơ bệnh án số 3073/25 và Bệnh án Ngoại số vào viện 575159 của **Bệnh viện V** đề tên **Đặng Thái H**, xác định: “Đa chấn thương, chấn thương sọ não, máu tụ dưới màng cứng, dập não trán trái, chảy máu dưới nhện, Glasgow 7 điểm; chấn thương hàm mặt, gãy Lefort I, II bên phải, II bên trái, gãy NOE; chấn thương đụng dập nhãn cầu hai mắt và tổ chức hốc mắt; chấn thương ngực kín gãy cung bên xương sườn VIII bên trái, không tràn máu tràn khí màng phổi”.

+ Tại bản tóm tắt hồ sơ bệnh án lưu trữ 25006247 của **Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đ1** đề tên **Đặng Thái H**, xác định: “Viêm màng não, sau mổ máu tụ dưới màng cứng; suy mòn, phù không đặc hiệu, tổn thương nội sọ có hôn mê kéo dài”.

+ Tại bệnh án Ngoại số vào viện 634972 của **Bệnh viện V** đề tên **Đặng Thái H**, xác định: “Khuyết sọ bán cầu trái”.

**Kết quả trưng cầu giám định thương tích**

**+ Kết quả trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.**

- Tại bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 3868/KL-KTHS ngày 10/10/2025 của **V1 Bộ C** kết luận:

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh **Đặng Thái H** tại thời điểm giám định là: 90%; Các tổn thương của anh **Đặng Thái H** do vật tày gây ra.

- Tại bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 43/KLTTCT-TTPY ngày 12/5/2025 của **Hải A** tâm pháp y **Sở Y**, kết luận:

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Nguyễn Văn Hải A** tại thời điểm giám định là: 30%; Cơ chế do tác động với vật tày.

**+ Kết quả giám định dấu vết cơ học**

- Tại bản kết luận giám định số 1188/KL-KTHS ngày 03/6/2025 của **Phòng K Công an tỉnh B**, kết luận:

Dấu vết trượt, rách giấy dán tại mặt lặn, mặt thành lốp và mép vành bên phải bánh trước trên xe mô tô biển số 36BH-008.46 có chiều từ mặt lặn lốp vào vành, ngược chiều quay tiến của bánh xe, phù hợp với dấu vết in trượt, bám chất màu nâu đen, màu vàng tại mặt ngoài ốp nhựa sườn bên trái trên xe mô tô biển số 99B1-106.86. Dấu vết va chạm trên xe mô tô biển số 99B1-106.86 có chiều từ trái sang phải, từ sau ra trước.

Dấu vết trượt xước tại ốc đầu trục bên phải bánh trước trên xe mô tô biển số 36BH-008.46 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết lõm, xước, rách tại mặt vỏ ốp ngoài hộp dây đai truyền động trên xe mô tô biển số 99B1-106.86. Dấu vết va chạm trên xe mô tô biển số 99B1-106.86 có chiều từ trái sang phải, từ sau ra trước.

**+ Kết quả giám định dữ liệu điện tử**

- Tại bản Kết luận giám định số 1098/KL-KTHS ngày 09/03/2026 của **Phòng K Công an tỉnh B**, kết luận: “Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong Tập video mẫu cần giám định”.

**+ Kết quả định giá tài sản**

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 02/02/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự **phường T** kết luận:

- Phần hư hỏng tài sản của xe mô tô biển 99B1-106.86, nhãn hiệu Honda-AIR BLADE, sơn màu xám bạc, sản xuất năm 2012 (đã qua sử dụng) có giá trị 2.343.000 đồng.

- Phần hư hỏng xe mô tô biển số 36BH-008.46, nhãn hiệu Honda-Vision, sơn màu xanh đen, màu sơn xanh, sản xuất năm 2024 (đã qua sử dụng) có giá trị 6.663.000 đồng.

**\* Về trách nhiệm dân sự:**

- Gia đình **Đặng Thái H** đề nghị **Hải A** phải bồi thường số tiền 100.000.000 đồng gồm tiền chi phí điều trị, người chăm sóc, tiền xe đưa đón đi điều trị, tiền **H** nghỉ không thể lao động. Anh **Hải A** và gia đình đã bồi thường số tiền là 100.000.000 đồng.

Ông **Đặng Xuân D** đã nhận được số tiền trên, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với **Nguyễn Văn Hải A**.

- Chị **Lương Mỹ D1** là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda – Vision, biển số 36BH-008.46 không đề nghị anh **Đặng Thái H** và những người liên quan phải bồi thường tiền hư hỏng thiệt hại chiếc xe. Chị đề nghị trả lại cho chị **L** chiếc xe.

- Ông Nguyễn Văn S là chủ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda – Airblae, biển số 99B1-106.86 không đề nghị ai phải bồi thường dân sự đối với phần hư hỏng chiếc xe mô tô này. Chỉ đề nghị trả lại cho chị L chiếc xe.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 186/CT-VKSKV7 ngày 16/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Hải A về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm b, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Hải A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Hải A phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hải A từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Trả cho ông Nguyễn Văn S 01 chiếc xe mô tô biển số 99B1-106.86, nhãn hiệu Honda-AIR Blade, sơn màu xám bạc, số khung: RLHHJF2704BY684561, số máy: JF27E1439403 đăng kí mang tên Nguyễn Văn S.

- Trả cho chị Lương Mỹ D1 01 chiếc xe mô tô biển số 36BH-008.46, nhãn hiệu Honda-Vision, sơn màu xanh đen, số khung: RLHJK0345RY002290; số máy: JK03E0766041, đăng ký mang tên Lương Mỹ D1.

- Lưu trữ 01 chiếc USB video liên quan đến vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 04/02/2025 tại tổ dân phố Y, phường T, tỉnh Bắc Ninh được niêm phong trong phong bì.

Lưu hồ sơ vụ án đĩa chứa file ghi âm hỏi cung bị cáo.

Bị cáo nhất trí với phát biểu luận tội và không tranh luận với Kiểm sát viên. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 04/02/2025, tại ngã ba giao nhau đường TL287 với đường vào khu đất giãn dân thuộc **khu phố Y, phường T, tỉnh Bắc Ninh** xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số 99B1-106.86 do **Nguyễn Văn Hải A** điều khiển đi trên đường TL287 hướng **T - T**, Khi chuyển hướng sang **đường H** không chú ý quan sát, không áp dụng các biện pháp đảm bảo an toàn nên khi xe đi đến vị trí lỗi mở để sang phần đường của chiều ngược lại thì anh **Đặng Thái H** điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision sơn màu xanh đen, biển số 36BH-008.46 đi phía sau cùng chiều đã đâm vào mặt ngoài phần ốp nhựa sườn bên trái xe mô tô của **Hải A**. Hậu quả, xe mô tô BKS 36 36BH-008.46 bị hư hỏng thiệt hại tổng giá trị 6.663.000 đồng, xe mô tô 99B1-106.86 bị hư hỏng thiệt hại tổng giá trị 2.343.000 đồng. Anh **H** bị tổn thương về cơ thể là 90%, **Hải A** bị tổn thương cơ thể là 30%.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý do cầu thả, hậu quả làm 1 người bị tổn thương về cơ thể là 90%. Như vậy, hành vi của bị cáo điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn khi chuyển hướng sang phần đường ngược chiều khi tham gia giao thông vi phạm khoản 2, Điều 15 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ, đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Bắc Ninh đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định về an toàn giao thông đường bộ do không thấy trước được hậu quả xảy ra mặc dù bị cáo phải có trách nhiệm thấy trước, gây thiệt hại nghiêm trọng đến tính

mạng, sức khỏe và tài sản. Do vậy cần phải xét xử nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị hại cũng có lỗi một phần, bản thân bị cáo bị tổn hại 30% sức khỏe. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại 100.000.000đ, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Bị cáo có bác ruột là liệt sỹ do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội, cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện như phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 100.000.000đ, đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô biển số 99B1-106.86, nhãn hiệu Honda-AIR Blade, sơn màu xám bạc, số khung: RLHHJF2704BY684561, số máy: JF27E1439403 đăng kí mang tên Nguyễn Văn S, sinh năm 1972, trú tại: Tổ dân phố D, phường T, tỉnh Bắc Ninh khi bị cáo Hải A lấy xe đi ông S không biết nên cần trả cho ông S là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô biển số 36BH-008.46, nhãn hiệu Honda-Vision, sơn màu xanh đen, số khung: RLHJK0345RY002290; số máy: JK03E0766041, đăng ký mang tên Lương Mỹ D1, khi bị hại đi chỉ D1 không biết nên cần trả lại cho chỉ D1 như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc USB video liên quan đến vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 04/02/2025 tại tổ dân phố Y, phường T, tỉnh Bắc Ninh được niêm phong trong phong bì và 01 đĩa chứa File ghi âm hỏi cung bị cáo là vật chứng của vụ án nên cần lưu giữ hồ sơ vụ án.

[7] Liên quan trong vụ án:

Đối với hành vi **Đặng Thái H** điều khiển xe mô tô biển số 36BH-008.46 tham gia giao thông không có giấy phép lái xe, không chú ý quan sát gây ra tai nạn làm anh **Hải A** tổn thương về cơ thể là 30%. Hành vi của **H** đã vi phạm Điểm a, Khoản 10, Điều 7 Nghị định 168 về xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ “Điều khiển xe không quan sát, giảm tốc độ gây tai nạn giao thông” và **Đ** a, Khoản 5, Điều 18 Nghị định 168 về xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ “Không có giấy phép lái xe”. Hành vi trên của **Đặng Thái H** không đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cơ quan CSĐT **Công an tỉnh B** có văn bản đề nghị **Phòng C1 Công an tỉnh B** ra quyết định xử lý vi phạm hành chính theo quy định pháp luật là phù hợp.

Đối ông **Nguyễn Văn S** là chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển số 99B1-106.86 và chị **Lương Mỹ D1** là chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển số 36BH-008.46, nhãn hiệu Honda-Vision. Quá trình điều tra xác định việc **Hải A** lấy xe mô tô của ông **S** còn **H** lấy xe mô tô của chị **D1** thì đều tự ý lấy đi, ông **S**, chị **D1** không biết, không giao xe, Cơ quan điều tra tiến hành giáo dục nhắc nhở là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Hải A** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: *Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự;*

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Hải A 15 (Mười lăm) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30 (Ba mươi) tháng** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Nguyễn Văn Hải A** cho **Ủy ban nhân dân phường T**, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: *Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

- Trả cho ông Nguyễn Văn S chiếc xe mô tô biển số 99B1-106.86, nhãn hiệu Honda-AIR Blade.

- Trả cho chị Lương Mỹ D1 chiếc xe mô tô biển số 36BH-008.46, nhãn hiệu Honda-Vision.

- Lưu trữ 01 chiếc USB video liên quan đến vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 04/02/2025 tại tổ dân phố Y, phường T, tỉnh Bắc Ninh được niêm phong trong phong bì.

-Lưu hồ sơ vụ án đĩa chứa file ghi âm hỏi cung bị cáo.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 148 ngày 24/4/2026 giữa Công an tỉnh B với Thị hành án dân sự Khu vực 7, tỉnh Bắc Ninh).

4.Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Hải A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CQCSĐT CA tỉnh Bắc Ninh;
- VKSNDKV7 - Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- (Phòng THADS KV7 - Bắc Ninh);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ngọc Tuấn**